

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp LTMT 1 K10 Mã lớp học 28,810 Thực hành

Môn học: LMH25 Lập trình Service

Giáo viên: Nguyễn Thị Minh Phương

Số đơn vị học trình: 2

Thời gian TH: Từ 09/05 đến 13/07

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD180436	Vũ Đông Anh	20/10/2000	6		Anh	
2	CD180464	Cần Quang Chiến	14/01/2000	5		Chiến	
3	CD180285	Nguyễn Mạnh Cường	16/02/2000	4		Mạnh	
4	CD180263	Bùi Tiến Đạt	20/11/2000	5		Đạt	
5	CD180426	Nguyễn Thành Đạt	04/11/2000	5		Đạt	
6	CD181547	Lê Đông Đô	09/11/2000	4		Đô	
7	CD180276	Trần Minh Đức	07/09/2000	4		Đức	
8	CD180422	Vũ Trung Đức	23/11/1995	6		Đức	
9	CD180274	Nguyễn Thế Dương	05/03/2000	7		Dương	
10	CD180614	Hoàng Văn Hải	22/02/2000	5		Hải	
11	CD180038	Lê Văn Hải	08/08/1999	4		Hải	
12	CD180603	Vũ Quang Hòa	09/11/2000	5		Hòa	
13	CD180151	Đinh Văn Hoàng	30/11/1998	4		Hoàng	
14	CD180616	Hoàng Văn Hòe	10/06/2000	8		Hòe	
15	CD180370	Nguyễn Công Hưng	16/10/2000	\	\	\	K'điểm thi
16	CD180118	Trần Công Hưng	31/08/1993	\	\	\	K'điểm thi
17	CD181566	Ngô Quang Huy	23/05/2000	5		Huy	
18	CD180305	Lê Quang Khải	26/09/2000	\	\	\	KĐT
19	CD181456	Trần Quang Khải	28/05/2000	6		Khải	
20	CD180374	Nguyễn Kiêm Hải Long	16/12/2000	5		Long	
21	CD183174	Nguyễn Văn Mạnh	06/11/1994	7		Mạnh	
22	CD180437	Đỗ Công Minh	17/04/2000	10		Minh	
23	CD180404	Nguyễn Bá Oai	16/07/2000	9		Oai	
24	CD180467	Lương Ngọc Phúc	27/07/2000	5		Phúc	
25	CD180149	Phùng Thiện Quang	08/07/1999	\	\	\	KĐT
26	CD180030	Đoàn Sỹ Tài	30/12/1999	\	\	\	KĐT
27	CD180433	Nguyễn Diệu Tam	06/12/2000	5		Tam	
28	CD180392	Nguyễn Văn Tân	26/07/2000	9		Tân	
29	CD180289	Nguyễn Đức Thái	12/01/2000	7		Thái	
30	CD181576	Vũ Văn Tiến	22/02/1999	6		Tiến	
31	CD180586	Cao Đạo Toàn	13/08/2000	\	\	\	KĐT
32	CD180107	Nguyễn Chí Trung	28/12/1999	\	\	\	KĐT
33	CD180024	Nguyễn Quang Trung	07/09/1998	\	\	\	KĐT
34	CD180154	Nguyễn Đình Trường	20/01/1999	5		Trường	
35	CD180566	Nguyễn Đình Tứ	31/10/2000	4		Tứ	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD181574	Đặng Thanh Tùng	28/03/2000	8		Tùng	
37	CD180530	Cung Thành Vinh	14/05/2000	\	\	\	KĐT
38	CD180543	Hoàng Minh Vũ	20/12/1999	9		Minh Vũ	
39	CD180041	Lê Kim Vương	15/01/1999	7		Kim Vương	

Tổng số SV tham gia thực hành.....30.....

Số sinh viên đạt:.....24.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Thị Như Phương

TRƯỞNG KHOA

Trần Thị Như Trang